

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Lê Thị N**, sinh năm 1987

Nguyên quán: thôn PLT, xã QPC, huyện UH, thành phố Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT: thôn CB, xã QPC, huyện UH, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1983

Nguyên quán và nơi ĐKKHKT: thôn CB, xã QPC, huyện UH, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Lê Thị N** và anh **Nguyễn Hữu H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: chị Lê Thị N và anh Nguyễn Hữu H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị N và anh H có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh V - sinh ngày 19/7/2016. Giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu V. Anh H không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị N cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị Lê Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom

con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh H và chị N đều xin tự thỏa thuận phân chia và không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị N nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn, được đối trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp, chị N tự nguyện nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp công lại theo Biên lai số 0008321 ngày 28/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- UBND xã QPC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện